

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 17-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Thà

2. Bà Tân Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lục Văn M, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1995 tại Đại Từ, Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm L, Mỹ Yên, Đại Từ, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Đức Th (Sinh năm 1964 - đã chết) và bà Phạm Thị D (sinh năm 1967); Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2020, tạm giam ngày 14/10/2020. Có mặt

2. Dương Văn T, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1997 tại Đại Từ, Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm L, Mỹ Yên, Đại Từ, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Th và bà Dương Thị Q; Bị cáo có vợ là Lù Thị Q1 sinh năm 2000 và 01 con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 07/10/2020, tạm giam ngày 13/10/2020. Có mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc T, địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Xuân A, địa chỉ: TDP X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt

- Anh Đinh Tiến Th, địa chỉ: TDP X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 07/10/2020, tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mường Khương đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M phát hiện Dương Văn T có nhiều biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra Dương Văn T đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái ra một hộp, bên trong hộp có một gói nilon có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra Dương Văn T khai nhận là ma túy đá, nguồn gốc là ngày 06/10/2020 Lục Văn M đưa cho T 500.000 đồng và bảo T chuyển khoản cho Phạm Phi L qua số tài khoản: 0951004194434 Ngân hàng Vietcombank tại cửa hàng điện thoại Xuân Ánh để lấy ma túy. Đến khoảng 16 giờ ngày 07/10/2020 L gọi điện cho T nói là đã gửi ma túy qua xe khách Thái Toàn từ Lào Cai lên huyện Mường Khương và bảo T đón để nhận ma túy. Đến khoảng 18 giờ 40 phút ngày 07/10/2020 T ra trước cửa Trạm thú y thuộc tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M để chờ xe khách đến để nhận ma túy, khi T đã nhận được ma túy từ xe khách Thái Toàn sau đó T đã cất ma túy vào túi quần và đi ra chỗ để xe máy của T thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Khương phát hiện, bắt quả tang. Ngày 08/10/2020 Lục Văn M bị bắt. Quá trình điều tra Dương Văn T và Lục Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (Bút lục 43-54; 87-100).

* Tại kết luận giám định số 212/GĐMT ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai Kết luận: 0,29 gam những mảnh tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine. (Bút lục 09).

Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Lục Văn M, Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Văn M và Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lục Văn M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; xử phạt Dương Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định.

Trong khi nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Ngày 07/10/2020, tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mường Khương kiểm tra phát hiện Dương Văn T tàng trữ 0,29 gam ma túy đá, Qua đấu tranh, T khai nhận khối lượng ma túy trên là do Mạnh liên hệ và nhờ Phạm Phi L mua hộ ma túy qua điện thoại với số tiền 500.000 đồng, tiền do T nhờ anh Nguyễn Xuân A chuyển khoản cho L qua số tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank. Ngày 08/10/2020 Lục Văn M bị bắt, tại cơ quan điều tra Mạnh đã khai nhận hành vi phạm tội. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lục Văn M và Dương Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Khương để xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo đều là người có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật, biết rõ hành vi Tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng để phục vụ nhu cầu bản thân, các bị cáo đã dùng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng chẵn) mua ma túy để sử dụng, khi bị công an huyện Mường Khương kiểm tra, bắt giữ T đang tàng trữ số ma túy có khối lượng là 0,29 gam. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Lục Văn M và Dương Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân thích ham chơi đua đòi, để có ma túy sử dụng các bị cáo đã sử dụng 500.000 đồng là tiền do Mạnh đi làm thuê mà có mua ma túy để sử dụng. Số ma túy mà các bị cáo tàng trữ là chất Methamphetamine có trọng lượng (khối lượng) 0,29 gam. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, trong đó Lục Văn M là người khởi xướng, rủ rê Dương Văn T cùng thực hiện hành vi tội phạm nên giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với Dương Văn T khi được rủ đã tích cực tham gia thực hiện (thể hiện qua hành vi chuyển tiền, nhận ma túy) nên giữ vai trò là người thực hiện tích cực.

[3]Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo Dương Văn T có ông nội là Dương Văn Ba được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Bị cáo Lục Văn M có ông nội là Lục Văn Tinh được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng Nhì, do đó Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là đối tượng không có việc làm ổn định, không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5]Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu SYM – Elegant II, màu đỏ, biển kiểm soát 24B1-799.01, có số khung: RLGSC10KHAH044453, số máy VMSACR-H044453. Qua điều tra, xác minh làm rõ chiếc xe máy trên là của anh Nguyễn Ngọc Toàn là chủ cửa hàng đồ gỗ nội thất mà Dương Văn T làm thuê, khi cho T mượn xe máy anh Toàn không biết T đã sử dụng vào việc phạm tội, ngày 11/11/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Toàn là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 0,29 gam Methamphetamine (Sau trích mẫu giám định còn lại 0,23 gam); 01 hộp nhựa màu đen có nắp đậy màu trắng kích thước 16,3cm x 5cm x 2,3 bên ngoài có dán băng dính kích thước 9 x16,5cm có ghi chữ (Gửi: L. 0966 894068, Nhận: A – Lâm – Mường Khương (gần nhà nghỉ Hàm Rồng) 0866 626 283. (Ram lap top 4GB); 01 bình ga mi ni hiệu Max vina gắn đầu khò; 02 bật lửa ga; 03 ống nhựa có màu xanh, đỏ, tím; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã qua sử dụng; 01 cuộn giấy bạc màu trắng; 04 túi nhựa chất liệu nylon màu trắng có khóa díp bên trong không chứa đồ vật gì.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020).

Đây là các đồ vật có liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành do đó Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Quá trình điều tra đã thu giữ của Dương Văn T 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG A20 có số IMEI 1: 357648104121012, I MEI 2: 357649104121010 máy đã qua sử dụng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo T tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại được T sử dụng để gọi điện mua bán ma túy, do đó cần xác định đây là công cụ, phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu nộp ngân sách theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự;

[6]Về vấn đề khác:

Liên quan đến vụ án có Phạm Phi L – sinh ngày 01/12/1991, cơ quan điều tra đã xác định đối tượng L có hộ khẩu thường trú tại Tổ 1, phường Pom Hán, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai hiện không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý khi nào xác minh làm rõ sẽ được xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân A là chủ cửa hàng điện thoại mà Dương Văn T đến nhờ anh Ánh chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản của Phạm Phi L, anh Ánh không biết bị can Dương Văn T có hành vi để mua ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Đinh Tiến Th là phụ xe của xe khách Thái Toàn, khi đi từ Lào Cai đến Mường Khương đã nhận đồ của một người đàn ông không quen biết, vận chuyển ma túy trên xe khách giao cho T, nhưng lầm tưởng là điều khiển, và không biết đó là ma túy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Tại phiên tòa, các bị cáo đã được giải thích và không có ý kiến gì đối với việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án. Bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, 58 của Bộ luật hình sự:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Lục Văn M, Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1.2. Xử phạt bị cáo Lục Văn M 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/10/2020.

1.3. Xử phạt bị cáo Dương Văn T 01 (Một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/10/2020.

2. Về vật chứng:

2.1. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành, bao gồm:

-0,23 gam Methamphetamine;

-01 hộp nhựa màu đen có nắp đáy màu trắng kích thước 16,3cm x 5cm x 2,3 bên ngoài có dán băng dính kích thước 9 x 16,5cm có ghi chữ (Gửi: L. 0966 894068, Nhận: A – Lâm – Mường Khương (gần nhà nghỉ Hàm Rồng) 0866 626 283. (Ram lap top 4GB);

-01 bình ga mi ni hiệu Max vina gắn đầu khò;

-02 bật lửa ga;

-03 ống nhựa có màu xanh, đỏ, tím;

-01 mảnh giấy bạc màu trắng đã qua sử dụng;

-01 cuộn giấy bạc màu trắng;

-04 túi nhựa chất liệu nylon màu trắng có khóa díp bên trong không chứa đồ vật gì.

2.2.Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu SAMSUNG A20 có số IMEI 1: 357648104121012, I MEI 2: 357649104121010 máy đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Dương Văn T sử dụng khi phạm tội.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Lục Văn M, Dương Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND 2;
- Bị cáo;
- Công an huyện Mường Khương 2;
- Nhà tạm giữ Công an MK;
- Thị hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lý Thị Minh Yên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND 2;
- Bị cáo;
- Công an huyện Mường Khương 2;
- Nhà tạm giữ Công an MK;
- Thị hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Minh Yên